

Số: 02/TB- THS2NS

Na Sang, ngày 12 tháng 1 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc xét duyệt học sinh hưởng chế độ ăn trưa cho học sinh tiểu học theo Nghị định số 339/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ.
Năm học 2025-2026.**

Căn cứ Nghị định số 339/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở ở các xã biên giới đất liền;

Căn cứ văn bản số 2057/SGDĐT-KHTC ngày 22/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn quy trình, thủ tục xét, thẩm định, phê duyệt đối tượng và thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo;

Căn cứ Công văn số 86/CV-UBND ngày 10/01/2026 của ủy ban nhân dân xã Na Sang về việc triển khai thực hiện Nghị định số 339/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ;

Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang thông báo tới các bậc phụ huynh có con em học tại nhà trường, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đối tượng, nội dung xét duyệt và lịch thực hiện xét duyệt hồ sơ học sinh hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 339/2025/NĐ-CP, năm học 2025-2026 như sau:

1. Đối tượng được hưởng chính sách theo ND 339/2025/NĐ-CP:

Học sinh học tại Trường PTDTBT tiểu học số 2 Na Sang.

2. Nguyên tắc hưởng chính sách

a. Học sinh thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại Nghị định này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì **chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất** của các chính sách.

b. Học sinh là đối tượng được hưởng chính sách khác về trợ cấp ưu đãi, trợ cấp xã hội, học bổng khuyến khích học tập thì vẫn được hưởng chính sách quy định tại Nghị định này.

c. Trường hợp học sinh không ăn trưa tại cơ sở giáo dục thì không được hưởng chính sách quy định tại Nghị định này.

d. Học sinh trong năm học nếu chuyển trường đến học ở địa bàn không thuộc các xã biên giới đất liền thì không được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định này tính từ ngày học sinh chuyển trường.

e. Học sinh trong năm học nếu chuyển trường đến học ở địa bàn thuộc các xã biên giới đất liền thì được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định này kể từ ngày học sinh bắt đầu học tại cơ sở giáo dục.

3. Mức hỗ trợ cho học sinh

a. Chính sách đối với học sinh:

* Hỗ trợ tiền ăn: Mỗi học sinh được hỗ trợ 450.000 đồng/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 09 tháng/năm học;

* Hỗ trợ gạo: Mỗi học sinh được hỗ trợ 08 kg gạo/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 09 tháng/năm học;

* Mức hỗ trợ cho học sinh chuyển trường theo quy định tại các [khoản 4, 5 Điều 2 của Nghị định này](#) được tính căn cứ theo số ngày học sinh thực học và số tiền, số kg gạo bình quân một ngày học/tháng.

b. Học sinh lớp 1 là người dân tộc thiểu số có học tiếng Việt trước khi vào học chương trình lớp 1 thì được hỗ trợ thêm 01 tháng các chính sách quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ chính sách.

1) Đơn đề nghị hưởng chế độ ăn trưa theo NĐ339/2025/ NĐ-CP

2) Danh sách đề nghị hưởng chế độ ăn trưa theo NĐ339/2025/NĐ-CP (theo Mẫu số 01 tại Nghị định 339/2025/NĐ-CP)

IV. THỜI GIAN VÀ CÁCH THỨC NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT DUYỆT:

- Thời gian xét duyệt: ½ ngày 15 tháng 1 năm 2026

- Nộp hồ sơ cho Giáo viên chủ nhiệm vào cuối buổi học từ ngày 13/1/2026 đến hết ngày 14/1/2026.

V. HÌNH THỨC CHI TRẢ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH CHO HỌC SINH

Chi trả chế độ chính sách đối với học sinh bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; bằng hình thức chuyển khoản.

Trên đây là Thông báo về việc xét duyệt học sinh hưởng chế độ ăn trưa theo NĐ 339/2025/ NĐ-CP đối với học sinh Trường PTDTBT tiểu học số 2 Na Sang năm học 2025 - 2026.

Nơi nhận:

HIỆU TRƯỞNG

-Chi bộ (để b/c)

-Các Phó hiệu trưởng (để c/đ)

-GVCN các lớp (để t/h)

-Thông báo trên Web side

-Lưu KT, VT./.

Nguyễn Thị Mai Anh

